**KI-LÔ-MÉT VUÔNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Hình thành biểu tượng về đơn vị đo diện tích ki-lô-mét vuông.

- Đọc, viết đúng các so đo diện tích theo đơn vị đo ki-lô-mét vuông (km2). Biết 1 knr = 1 000 000 m2; 1 km2 = 100 ha và ngược lại.

-Vận dụng giai quyết một số vấn đề thực tế dơn gian có liên quan đến dơn vị đo ki-lô-mét vuông.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động thực hiện được các bài tập trong bài học một cách tự giác, tập trung.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học, cẩn thận khi làm bài và yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT. (Phiếu BT2)

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- Bảng con (BT1)

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** | |
| - Xem tranh khơi động (trong SGK hoặc trên máy chiếu), quan sát các khu vực rộng lớn có dạng hình vuông cạnh dài 1km.    - GV Nhưng để đo diện tích lớn như diện tích một thành phô. một khu rừng, ... người ta phái dùng một đơn vị đo diện tích khác.  - Nhận xét, tuyên dương các bạn có câu trả lời nhanh nhất, đúng nhất.  - GVNX, giới thiệu bài. | - HS quan sát và nhận biết: Đê đo diện tích bề mặt một quyên sách, mặt bàn học có thể dùng dơn vị do diện tích là cm2. Đê do diện tích cùa một căn phòng, một manh vườn hay một bức tường thì ta có thố dùng đơn vị đo diện tích là m2.  - HS trao đòi trong nhóm và thư gọi tên đơn vị đo diện tích đó.  - HS chia sẻ trước lớp **Ki-lô-mét vuông** |
| **B.  HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (20 phút)**  \*Mục tiêu:  - Nhận biết đơn vị đo diện tích tích ki-lô-mét vuông. Đọc, viết đúng các so đo diện tích theo đơn vị đo ki-lô-mét vuông (km2). Biết 1 km2 = 1 000 000 m2; 1 km2 = 100 ha và ngược lại. | |
| \* Cách tiến hành:  Giới thiệu đơn vị đo diện tích ki-lô-mét vuông:  - GV giới thiệu bang lời kết hợp với việc cho HS xem tranh ánh (SGK) : Đề đo diện tích lớn như diện tích một thành phô. một khu rừng hay một vùng biên.... người ta thường dùng đơn vị ki-lô-mct vuông. Ki-lô-mét vuông là diện tích cùa hình vuông có cạnh dài 1 km.  - GV cho học sinh thảo luận và trao đổi các thông tin trong SGK  - GV giới thiệu: 1 km2 = 1 000 000 m2;                             1 km2 = 100 ha.  - GV mời học sinh nêu VD trong SGK  - GV: Bài toán này giúp em hiểu điều gì? Củng cố cho em kĩ năng gì? | - HS Lắng nghe    - HS thảo luận nhóm 4 và chia sẻ trước lớp  + Cách đọc, viết kí hiệu ki-lô-mét vuông;  + Cách viết: ki-lô-mét vuông viết là km2.  - HS lắng nghe, ghi nhớ  - HS đọc bài : VD: Diện tích Thành phố Hồ Chi Minh (theo sổ liệu năm 2021) là khoáng 2 095,4 km2  - HS biết diện tích Thành phố Hồ Chi Minh là khoáng 2 095,4 km2. Củng cố kĩ năng đọc số thập phân và cúng cố cho HS biếu tượng về ki-lô-mét vuông. |
| **C.  HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP (tiếp theo) (20 phút)**  \*Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. | |
| \* Cách tiến hành:  **Bài 1**.  - Gọi HS nêu YC  - Bài toán yêu cầu chúng ta làm gì?.  - YCHS làm bài vào bảng con (giáo viên đọc họa sinh viết bảng)    - Nhận xét chữa bài.  **Bài 2.**  - Gọi HS đọc bài toán.  - HS thảo luận nhóm 4 Bài toán hỏi gì?  - GV mời các nhóm nêu ý kiến    - Nhận xét, chữa bài.  **Bài 3.**  - Gọi HS đọc bài toán.  - HS thảo luận nhóm 4 Bài toán hỏi gì?  - GV mời các nhóm nêu ý kiến    - Nhận xét, chữa bài. | - HS nêu yêu cầu.  - HS làm việc nhóm đôi :  a) Đọc các số đo diện tích:  b) Viết các số đo diện tích:  - HS thực hiện (nhận xét, chữa bài.)  a) -Bốn trăm ba mươi tám ki-lô-mét vuông  -Một phần năm trăm ki-lô-mét vuông  -Mười bảy phẩy năm ki-lô-mét vuông.  -Bốn mươi lăm phẩy bảy mươi mốt ki-lô-mét vuông.  b) 10 930 km2 ; 15,26 km2 ; 941,7 km2.  - HS đọc bài và nêu YC.  - HS thảo luận nhóm  + HS tập chuyên đôi số đo diện tích.  - HS giải bài toán vào phiếu bài tập.   |  | | --- | | 3 km2 = 3 000 000 m2 | | 332 km2 = 332 000 000 m2 | | 9 000 000 m2 = 9 km2 | | 5 km2 = 500 ha | | 4 500 ha = 45 km2 |   - HS nhận xét, chữa bài.  - HS đọc yêu cầu  - HS làm việc nhóm 4  - HS trình bày ý kiến nhóm mình :  + So sánh số tự nhiên gắn với đơn vị đo diện tích  - HS chia sẻ  - HS làm bài vào vở  a) Thành phố Đà Nẵng có diện tích bé nhất.  b) Thành phố Hà Nội có diện tích lớn nhất.  - HS lắng nghe và thực hiện |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM (10 phút)**  \*Mục tiêu  - Củng cố và hoàn thiện kĩ năng thực hiện các phép tính với số đo diện tích; vận dụng số đo diện tích vào trong cuộc sống. | |
| \* Cách tiến hành:  - GV khuyến khích HS đặt thêm các câu hỏi xung quanh tình huống của bài toán để HS vận dụng các kiến thức đọc, viết, so sánh các số có liên quan đến đơn vị đo diện tích để giải quyết.  - Em hãy tự đặt một phép tính liên quan đến đơn vị đo diện tích km2 rồi tính kết quả.  - Nhắc lại kiến thức đã học  + Ki-lô-mét vuông là gì?  + Một vài mối quan hệ cơ bán giữa các đơn vị đo diện tích đà học.  - HS về nhà xem lại các bài tập đã làm và chừa trên lớp. làm tiếp nhừng phần chưa hoàn thành.  - NX tiết học | - HS thực hiện : 57 km2 + 205 km2 = 262 km2  -Lắng nghe, chia sẻ trướng lớp |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….